HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/BC-TTHĐND	*Đại Đồng, ngày 02 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện chuyển đổi số quý III và nhiệm vụ trọng tâm những tháng cuối năm 2026

Thực hiện công văn số 399/CV-VPĐU 30/9/2026 về việc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quý III năm 2026, Thường trực HĐND xã Đại Đồng báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số quý III và nhiệm vụ trọng tâm những tháng cuối năm 2026 như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Thường trực HĐND xã xác định chuyển đổi số là một trong những giải pháp quan trọng nhằm đổi mới phương thức hoạt động của cơ quan dân cử, nâng cao chất lượng kỳ họp, thẩm tra, giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và theo dõi việc giải quyết kiến nghị của cử tri được cụ thể Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 17/07/2026 về Chương trình hoạt động toàn khóa của HĐND xã Đại Đồng khóa XXVII nhiệm kỳ 2026-2031 và Nghị quyết số 19/NQ-HĐND xã về ban hành đề án nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND xã Đại Đồng khóa XXVII, nhiệm kỳ 2026-2031.

Việc triển khai chuyển đổi số được Thường trực HĐND xã gắn với yêu cầu thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, các kế hoạch của Đảng ủy, Ban Chỉ đạo xã và nhiệm vụ xây dựng chính quyền địa phương hai cấp. Trọng tâm là đẩy mạnh xử lý công việc trên môi trường điện tử; sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số; số hóa hồ sơ; khai thác dữ liệu phục vụ hoạt động giám sát và từng bước xây dựng mô hình **"Kỳ họp không giấy tờ"**.

Thường trực HĐND xã đã phân công nhiệm vụ cho các Ban HĐND, Văn phòng HĐND và UBND, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND theo chức năng, nhiệm vụ; tăng cường phối hợp với UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các cơ quan chuyên môn trong trao đổi, cung cấp, khai thác thông tin, dữ liệu phục vụ hoạt động của HĐND xã.

Công tác kiểm tra, đôn đốc được thực hiện thông qua các phiên họp Thường trực HĐND xã, hoạt động của các Ban HĐND xã, các cuộc giám sát, khảo sát và việc theo dõi thực hiện nghị quyết, kết luận giám sát, kiến nghị của cử tri.

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

1.1. Các cuộc họp, hội nghị, phiên họp liên quan đến chuyển đổi số

Trong quý III/2026, nội dung chuyển đổi số được lồng ghép trong các phiên họp của Thường trực HĐND, các cuộc họp chuẩn bị kỳ họp, hoạt động thẩm tra, giám sát, tiếp xúc cử tri và các cuộc làm việc với UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các cơ quan liên quan.

Nội dung tập trung vào việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo chỉ đạo của Đảng ủy; sử dụng hệ thống quản lý văn bản; trao đổi, xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử; khai thác dữ liệu phục vụ hoạt động giám sát; theo dõi việc giải quyết thủ tục hành chính, kiến nghị của cử tri và phản ánh của Nhân dân.

Qua thực hiện, việc trao đổi tài liệu điện tử và xử lý công việc trên môi trường số từng bước trở thành phương thức làm việc thường xuyên, góp phần giảm thời gian luân chuyển hồ sơ, giảm in ấn và thuận lợi hơn trong tra cứu tài liệu.

1.2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao

Thường trực HĐND xã triển khai các nhiệm vụ thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của HĐND theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 47-KH/ĐU ngày 24/4/2026, Kế hoạch số 49-KH/ĐU ngày 27/4/2026 và các văn bản chỉ đạo có liên quan.

Các nhiệm vụ tập trung vào:Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của Thường trực HĐND và các Ban HĐND xã; Sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số và các hệ thống dùng chung; Từng bước số hóa tài liệu kỳ họp, hồ sơ giám sát, nghị quyết và các tài liệu phục vụ đại biểu; Khai thác dữ liệu phục vụ thẩm tra, giám sát, chất vấn và theo dõi việc thực hiện nghị quyết; theo dõi, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số.

Nhìn chung, các nhiệm vụ thường xuyên được triển khai theo yêu cầu. Một số nội dung còn phụ thuộc vào hạ tầng kỹ thuật, hệ thống dùng chung, phân quyền và khả năng liên thông dữ liệu giữa các cơ quan.

2. Kết quả chuyển đổi số trong nội bộ cơ quan HĐND xã

2.1. Cơ chế, quy trình số

Thường trực HĐND xã tiếp tục thực hiện xử lý công việc theo hướng điện tử, kết hợp giữa văn bản điện tử và hồ sơ giấy đối với những nội dung pháp luật hoặc quy trình còn yêu cầu bản giấy.

Tài liệu phục vụ kỳ họp, báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết, báo cáo thẩm

tra, tài liệu giám sát và các văn bản chỉ đạo, điều hành từng bước được số hóa, tạo thuận lợi cho đại biểu nghiên cứu, trao đổi và khai thác.

Việc sử dụng chữ ký số được triển khai theo phân quyền. Tuy nhiên, việc cấp và sử dụng chữ ký số của một số chủ thể còn chưa đồng bộ (hiện nay HĐND xã có 05 ông bà chưa được cấp chữ ký số); việc xử lý hoàn toàn trên môi trường điện tử đối với một số loại hồ sơ chưa thực hiện được do phụ thuộc vào hệ thống dùng chung, chữ ký số.

2.2. Hạ tầng số, thiết bị và điều kiện kỹ thuật

Hạ tầng mạng, đường truyền và thiết bị công nghệ thông tin cơ bản đáp ứng yêu cầu xử lý công việc thường xuyên của Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xãvà Văn phòng HĐND và UBND xã.

Tuy nhiên, điều kiện thiết bị vẫn còn một số hạn chế. Một số máy tính đã sử dụng trong thời gian dài, cấu hình và tốc độ xử lý chưa đáp ứng tốt yêu cầu xử lý hồ sơ điện tử, khai thác dữ liệu và sử dụng các phần mềm mới.

Đối với yêu cầu xây dựng phòng họp không giấy và tăng cường ứng dụng AI, việc đầu tư thiết bị đầu cuối, thiết bị trình chiếu, hệ thống lưu trữ, sao lưu dữ liệu và phần mềm bảo đảm an toàn thông tin cần được quan tâm hơn.

Đặc biệt, việc trang bị phần mềm bảo vệ có bản quyền cho các máy tính phục vụ công tác chuyên môn cần được thực hiện đồng bộ nhằm hạn chế nguy cơ mất an toàn thông tin.

2.3. Hệ thống thông tin, nền tảng và ứng dụng số

Thường trực HĐND xã và Văn phòng HĐND và UBND sử dụng các hệ thống quản lý văn bản, thư điện tử công vụ và các nền tảng số dùng chung để tiếp nhận, xử lý, phát hành văn bản và trao đổi công việc.

Việc sử dụng các hệ thống số đã góp phần nâng cao tốc độ xử lý văn bản, thuận lợi trong trao đổi tài liệu và giảm việc sử dụng hồ sơ giấy.

Tuy nhiên, việc kết nối giữa các hệ thống chưa hoàn toàn đồng bộ; một số dữ liệu phải khai thác từ nhiều nguồn; Một số nền tảng chưa được khai thác hết tính năng, nhất là các chức năng phục vụ thống kê, phân tích dữ liệu và theo dõi kết quả thực hiện nhiệm vụ.

2.4. Dữ liệu số

Dữ liệu phục vụ hoạt động HĐND gồm: Dữ liệu về kỳ họp và nghị quyết HĐND xã;Dữ liệu về hoạt động giám sát, khảo sát;

Thường trực HĐND xã từng bước khai thác các dữ liệu này phục vụ xây dựng chương trình giám sát, lựa chọn nội dung chất vấn, thẩm tra báo cáo và theo dõi kết quả giải quyết kiến nghị.

Tuy nhiên, dữ liệu hiện còn phân tán theo từng hồ sơ, từng lĩnh vực và từng cơ quan cung cấp; chưa hình thành đầy đủ cơ sở dữ liệu tập trung của HĐND có khả năng tra cứu, thống kê và phân tích tự động.

Trong thời gian tới cần từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu hoạt động HĐND xã Đại Đồng,

2.5. Kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu

Thường trực HĐND xã duy trì phối hợp với UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các cơ quan chuyên môn trong cung cấp, trao đổi thông tin, số liệu phục vụ kỳ họp, thẩm tra, giám sát và tiếp xúc cử tri.

Việc khai thác dữ liệu phục vụ giám sát được thực hiện thông qua báo cáo của UBND xã, cơ quan chuyên môn và các hệ thống dữ liệu được phép khai thác.

Khó khăn hiện nay là dữ liệu chuyên ngành thuộc nhiều cơ quan quản lý; việc kết nối, liên thông, phân quyền khai thác chưa hoàn toàn thống nhất. Đại biểu HĐND xã chưa thể chủ động tiếp cận tất cả dữ liệu theo thời gian thực.

2.6. An toàn, an ninh thông tin

Thường trực HĐND xã thực hiện yêu cầu bảo vệ tài khoản, mật khẩu, chữ ký số và tài liệu điện tử; chú trọng bảo vệ tài liệu thuộc phạm vi bí mật của Đảng, bí mật nhà nước và dữ liệu cá nhân.

Tài liệu có nội dung mật được quản lý, lưu trữ và trao đổi theo quy định; không đưa tài liệu mật, dữ liệu cá nhân hoặc thông tin thuộc phạm vi bảo vệ lên các nền tảng trực tuyến không được phép.

Tuy nhiên, nguy cơ mất an toàn thông tin vẫn tồn tại, nhất là nguy cơ mã độc, thư điện tử giả mạo, lộ mật khẩu, sử dụng thiết bị cá nhân không bảo đảm an toàn và việc sử dụng các công cụ AI không đúng quy định.

Cần tiếp tục nâng cao nhận thức của cán bộ, đại biểu về an toàn thông tin; tăng cường sao lưu dữ liệu và trang bị phần mềm bảo vệ thiết bị.

2.7. Tài chính, đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ

Kinh phí phục vụ chuyển đổi số của HĐND chủ yếu được bố trí trong kinh phí hoạt động chung của xã.

Trong điều kiện nguồn lực còn hạn chế, cần ưu tiên các nhiệm vụ có tác động trực tiếp đến hiệu quả hoạt động HĐND, gồm: Trang bị, thay thế máy tính đã xuống cấp; Trang thiết bị phục vụ họp không giấy; Số hóa hồ sơ, tài liệu; Sao lưu, lưu trữ dữ liệu;

2.8. Kết quả nổi bật, mô hình tốt, cách làm hiệu quả

Kết quả nổi bật là chuyển đổi số từng bước được gắn với hoạt động thực chất của HĐND xã nhất là trong: sử dụng tài liệu điện tử phục vụ kỳ họp, thẩm tra và

giám sát; từng bước số hóa hồ sơ, nghị quyết, kết quả giám sát và kiến nghị của cử tri; tăng cường trao đổi, xử lý công việc trên môi trường điện tử, giảm thời gian luân chuyển hồ sơ và chi phí in ấn.

Thường trực HĐND định hướng xây dựng mô hình **"Kỳ họp không giấy tờ"**, trong đó lấy dữ liệu làm cơ sở phục vụ quyết định và giám sát; lấy mức độ thuận tiện, minh bạch và hiệu quả công việc làm thước đo kết quả chuyển đổi số.

3. Kết quả tổ chức Bình dân học vụ số

3.1. Đối với cán bộ, công chức, đại biểu HĐND

Cán bộ, công chức và đại biểu HĐND xã tham gia đào tạo các lớp Bình dân học vụ số nâng cao kỹ năng sử dụng nền tảng số, xử lý văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số, khai thác thông tin và bảo đảm an toàn thông tin.

Việc ứng dụng AI bước đầu được quan tâm trong các công việc như hỗ trợ tổng hợp thông tin, rà soát văn bản, xây dựng dự thảo, phân loại dữ liệu và hỗ trợ nghiên cứu.

3.2. Đối với Nhân dân

Thường trực HĐND xã phối hợp với UBND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động Nhân dân sử dụng các tiện ích số.

Nội dung tập trung vào: Sử dụng VNeID; dịch vụ công trực tuyến; thanh toán không dùng tiền mặt; tra cứu thông tin chính thống; bảo vệ tài khoản cá nhân; nhận diện cuộc gọi, tin nhắn và đường link lừa đảo.

Thông qua tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và hoạt động giám sát, HĐND xã tiếp nhận những phản ánh về khó khăn khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, từ đó kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tiếp tục đơn giản hóa quy trình và tăng cường hỗ trợ trực tiếp.

4. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều phối phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Thường trực HĐND xã đã từng bước cụ thể hóa yêu cầu của Nghị quyết số 57-NQ/TW và các kế hoạch của Đảng ủy trong hoạt động của HĐND xã.

Việc chuyển đổi số được gắn với các nhiệm vụ cốt lõi của HĐND xã, nhất là: Nâng cao chất lượng kỳ họp; Nâng cao chất lượng thẩm tra; đổi mới hoạt động giám sát; theo dõi việc thực hiện nghị quyết; theo dõi giải quyết kiến nghị cử tri; theo dõi giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường tiếp nhận thông tin từ Nhân dân.

Công tác phối hợp giữa HĐND xã với UBND, MTTQ và các cơ quan chuyên môn được duy trì. Thông tin, số liệu phục vụ giám sát từng bước được chuyển từ phương thức cung cấp bằng hồ sơ giấy sang kết hợp hồ sơ điện tử và dữ liệu số.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Nhận thức về vai trò của chuyển đổi số trong hoạt động HĐND xã được nâng lên; chuyển đổi số từng bước gắn với nhiệm vụ chuyên môn, không chỉ dừng ở việc sử dụng máy tính và trao đổi văn bản.

Việc sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số và các hệ thống dùng chung đã góp phần rút ngắn thời gian xử lý công việc, giảm chi phí in ấn và thuận lợi trong lưu trữ, tra cứu. HĐND xã xã tăng cường giám sát việc chuyển đổi số

Chuyển đổi số bước đầu góp phần đổi mới phương thức hoạt động của HĐND, tạo tiền đề xây dựng mô hình "Kỳ họp không giấy tờ".

2. Tồn tại, hạn chế

Một là, hạ tầng và thiết bị phục vụ chuyển đổi số chưa đồng bộ; một số máy tính đã cũ, chưa đáp ứng tốt yêu cầu xử lý dữ liệu và ứng dụng công nghệ mới.

Hai là, dữ liệu phục vụ hoạt động HĐND xã còn phân tán, chưa có cơ sở dữ liệu tập trung, việc thống kê và phân tích còn phải thực hiện thủ công.

Ba là, việc cấp và sử dụng chữ ký số chưa đầy đủ và đồng bộ.

Bốn là, kỹ năng số của cán bộ, đại biểu chưa đồng đều; kỹ năng khai thác dữ liệu, ứng dụng AI và bảo đảm an toàn thông tin cần tiếp tục được nâng cao.

Năm là, việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống chuyên ngành còn hạn chế, ảnh hưởng đến khả năng khai thác dữ liệu phục vụ giám sát theo thời gian thực.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Hệ thống công nghệ thông tin dùng chung đang trong quá trình tiếp tục hoàn thiện; dữ liệu chuyên ngành do nhiều cơ quan quản lý; yêu cầu bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin ngày càng cao.

Nguồn lực đầu tư cho chuyển đổi số ở cấp xã còn hạn chế; trong khi yêu cầu về thiết bị, phần mềm, dữ liệu và nhân lực ngày càng lớn.

b) Nguyên nhân chủ quan

Việc chuẩn hóa dữ liệu phục vụ riêng cho hoạt động HĐND xã chưa được thực hiện đồng bộ; một số quy trình vẫn kết hợp giữa hồ sơ giấy và điện tử.

Kỹ năng khai thác dữ liệu và công nghệ của người sử dụng chưa đồng đều; việc sử dụng các công cụ mới, trong đó có AI, còn ở giai đoạn bước đầu.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu

Trong những tháng cuối năm 2026, Thường trực HĐND xã tập trung hoàn

thành các nhiệm vụ chuyển đổi số được giao;

Phấn đấu xây dựng hoạt động HĐND theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, minh bạch và dựa trên dữ liệu, trong đó chuyển đổi số phải tạo ra hiệu quả cụ thể trong kỳ họp, giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và theo dõi kiến nghị.

2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

Một là, rà soát toàn bộ nhiệm vụ chuyển đổi số được giao cho HĐND xã; xác định rõ nhiệm vụ đã hoàn thành, đang thực hiện, nhiệm vụ chậm tiến độ; xác định rõ người phụ trách, thời hạn và sản phẩm đầu ra.

Hai là, tiếp tục chuẩn hóa quy trình xử lý văn bản, hồ sơ kỳ họp, trên môi trường điện tử; tăng cường sử dụng chữ ký số đối với văn bản thuộc diện phải ký số.

Ba là, xây dựng cơ sở dữ liệu hoạt động HĐND xã, trước mắt tập trung vào nghị quyết, kỳ họp, giám sát, kiến nghị cử tri, tiếp công dân và theo dõi kết quả giải quyết.

Năm là, ưu tiên thay thế thiết bị đã xuống cấp; bảo đảm phần mềm bảo vệ thiết bị, sao lưu dữ liệu và các điều kiện an toàn thông tin.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Một là, Đề nghị Ban chỉ đạo chuyển đổi số, UBND xã quan tâm bố trí kinh phí đầu tư, thay thế thiết bị công nghệ thông tin đã xuống cấp; trang bị phần mềm bảo vệ thiết bị, giải pháp sao lưu dữ liệu và các điều kiện hỗ trợ từng bước xây dựng mô hình **"**HĐND số xã Đại Đồng" giai đoạn 2026-2031, gắn với Đề án nâng cao chất lượng hoạt động HĐND xã khóa XXVII; ưu tiên số hóa hồ sơ, phòng họp không giấy, cơ sở dữ liệu giám sát và hệ thống theo dõi kiến nghị cử tri.

Hai là Đề nghị UBND xã, phòng chuyên môn quan tâm hỗ trợ cấp chữ ký số cho 05 đồng chí chưa được cấp, bảo đảm thực hiện công việc trên môi trường điện tử.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số quý III năm 2026 và nhiệm vụ trọng tâm những tháng cuối năm 2026 của Thường trực HĐND xã Đại Đồng./.

Nơi nhận:
- BTV Đảng uỷ;
- TT HĐND xã; các Ban HĐND xã;
- VP Đảng uỷ;
- VP HĐND&UBND;
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Quang Huy